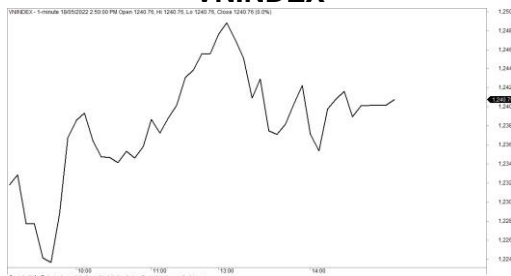


Diễn biến thị trường trong phiên

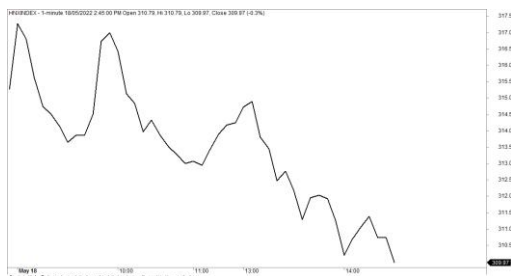
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,240.76	309.84	94.73
% ngày	1.01%	-1.78%	-1.21%
% tuần	-4.67%	-6.97%	-4.11%
% tháng	-13.39%	-23.14%	-14.05%
% năm	-0.95%	5.16%	18.32%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	13,826	1,835	643
TB 1 tuần	15,756	1,757	720
TB 1 tháng	18,128	1,966	965
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,713.60	6.42	33.29
Bán	1,533.33	5.98	15.78
Giá trị ròng	180.27	0.43	17.51
Độ rộng TT			
Mã Tăng	237	98	208
Mã Giảm	120	96	111
Không Đổi	65	160	584
Chỉ số chính			
P/E	13.21	15.14	17.73
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,902	368	1,254
LS Cổ tức	3.51%	2.29%	5.99%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Lực cầu vào tiếp tục duy trì giúp các chỉ số sàn HOSE duy trì phiên tăng thứ 2 liên tiếp mặc dù gặp phải áp lực bán tại vùng giá cao. Chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng 1.01% dừng tại 1240.76 điểm, HNX-Index ngược chiều giảm 1.78%, Upcom-Index giảm 1.21%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 15,222 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

MSN, STB là 2 cổ phiếu tích cực nhất trong VN30-Index khi tăng kịch trần. Ngoài ra, GAS (4.1%), TCB (+3.4%), LPB (+5.7%), SHB (+6.9%) cũng ghi nhận mức tăng mạnh hôm nay. Ngược lại, áp lực chốt lời ngắn hạn khiến VPB, TPB, FPT điều chỉnh sau phiên tăng trước đó.

Về nhóm ngành, nhóm Chứng khoán (VIX, VND, HCM, VCI), nhóm Phân bón (DPM, DCM, BFC) có mức tăng mạnh.

Khối ngoại mua ròng hơn 198 tỷ đồng trong phiên hôm nay. GAS (57 tỷ), VNM (43 tỷ), KBC (37 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, SSI (130 tỷ), NLG (29 tỷ), VIC (21 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện nhịp điều chỉnh và chỉ số VN-Index có thể sẽ biến động gần vùng 1,200 điểm. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho thấy các chỉ số có thể sẽ biến động hẹp với khối lượng giao dịch vẫn ở mức thấp hoặc dòng tiền có thể sẽ phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục tăng nhẹ, nhưng trạng thái tâm lý vẫn chưa xác nhận tích cực hoàn toàn trở lại cho nên các nhà đầu tư ngắn hạn vẫn chưa nên mua vào giai đoạn này.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài và quan sát thị trường. Đồng thời, các nhà đầu tư ngắn hạn có thể nắm giữ hoặc chỉ ưu tiên hạ đòn bẩy về mức thấp để đưa tỷ lệ tài sản về mức an toàn.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

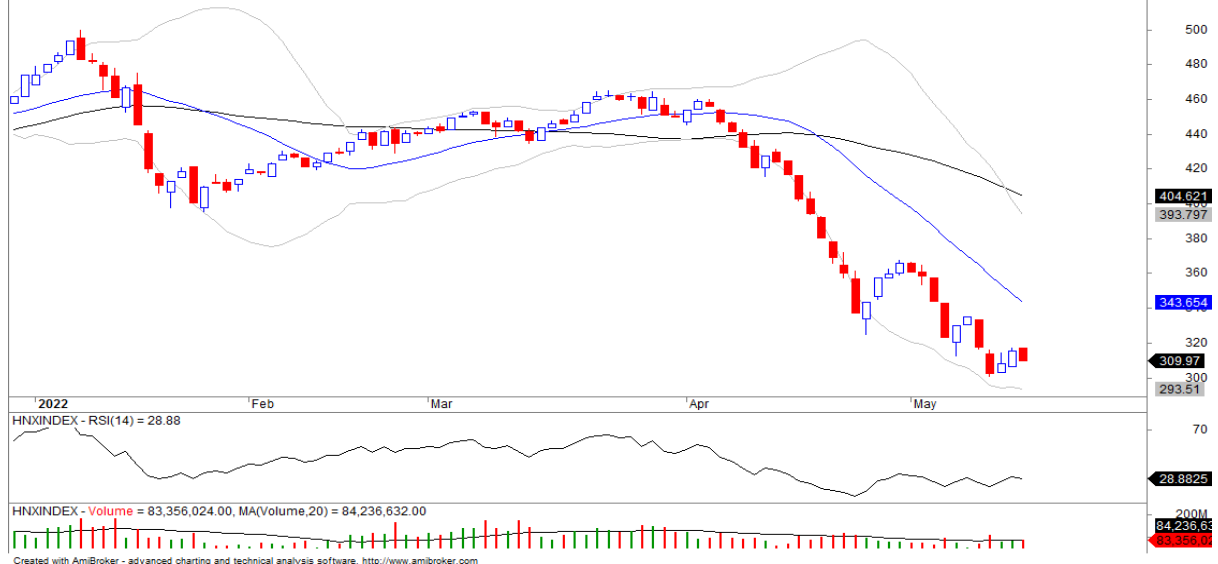
BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNINDEX - Daily 18/05/2022 9:20:00 AM Open 1240.06, Hi 1249.84, Lo 1222.92, Close 1240.76 (1.0%) MA2(Close,20) = 1,311.52, BBTop(Close,20,2) = 1,445.12, BBBot(Close,20,2) = 1,177.93, I



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index

HNXINDEX - Daily 18/05/2022 9:00:00 AM Open 317.13, Hi 317.45, Lo 309.97, Close 309.97 (-1.7%) MA2(Close,20) = 343.65, BBTop(Close,20,2) = 393.80, BBBot(Close,20,2) = 293.51, MA1(Clo



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1500	1530	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1240.76	1.01%
VN30	1286.41	0.54%
VN Mid	1659	2.03%
VN Small	1599.8	1.32%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	309.84	-1.78%
HN30	541.06	-0.92%
VNX AllSh	1255.84	0.98%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	94.73	-1.21%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1713.6	
Bán	1533.33	
GT rỗng	180.27	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	6.42	
Bán	5.98	
GT rỗng	0.43	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	33.29	
Bán	15.78	
GT rỗng	17.51	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BCM	4900	7.00%
DCM	1950	6.99%
TVS	2050	6.97%
DIG	3600	6.95%
MSN	6700	6.94%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
LAS	900	6.67%
VGS	1200	5.69%
L14	7200	5.11%
NBC	700	4.67%
BNA	1100	3.43%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CSI	8318	11.65%
SBS	478	5.69%
ABB	625	5.58%
GEE	1780	5.46%
VCR	1547	5.30%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
OGC	-950	-6.76%
FLC	-300	-4.19%
DMC	-1700	-3.28%
NHH	-550	-3.13%
TCM	-1800	-2.96%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
THD	-6900	-9.43%
APS	-1900	-9.00%
KSF	-7300	-7.37%
ART	-400	-5.88%
KLF	-200	-4.35%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TTN	-687	-4.27%
VLB	-1268	-3.54%
SSH	-2224	-2.36%
TBD	0	0.00%
VUA	27	0.06%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	359,671	
VIC	297,487	
VHM	291,307	
GAS	193,118	
BID	174,266	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	29,730	
THD	25,620	
NVB	19,488	
BAB	14,837	
IDC	14,490	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	183,291	
MCH	72,505	
BSR	64,109	
VEA	56,784	
SSH	35,379	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	29,800,300	16,093,790
HNG	28,839,100	7,466,660
SSI	24,752,200	12,790,755
HPG	17,845,900	20,156,530
HAG	13,183,700	14,227,415

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	14,733,593	11,100,183
SHS	12,252,125	5,858,404
CEO	5,164,946	4,569,603
KLF	4,216,753	5,485,672
NVB	3,046,277	79,295

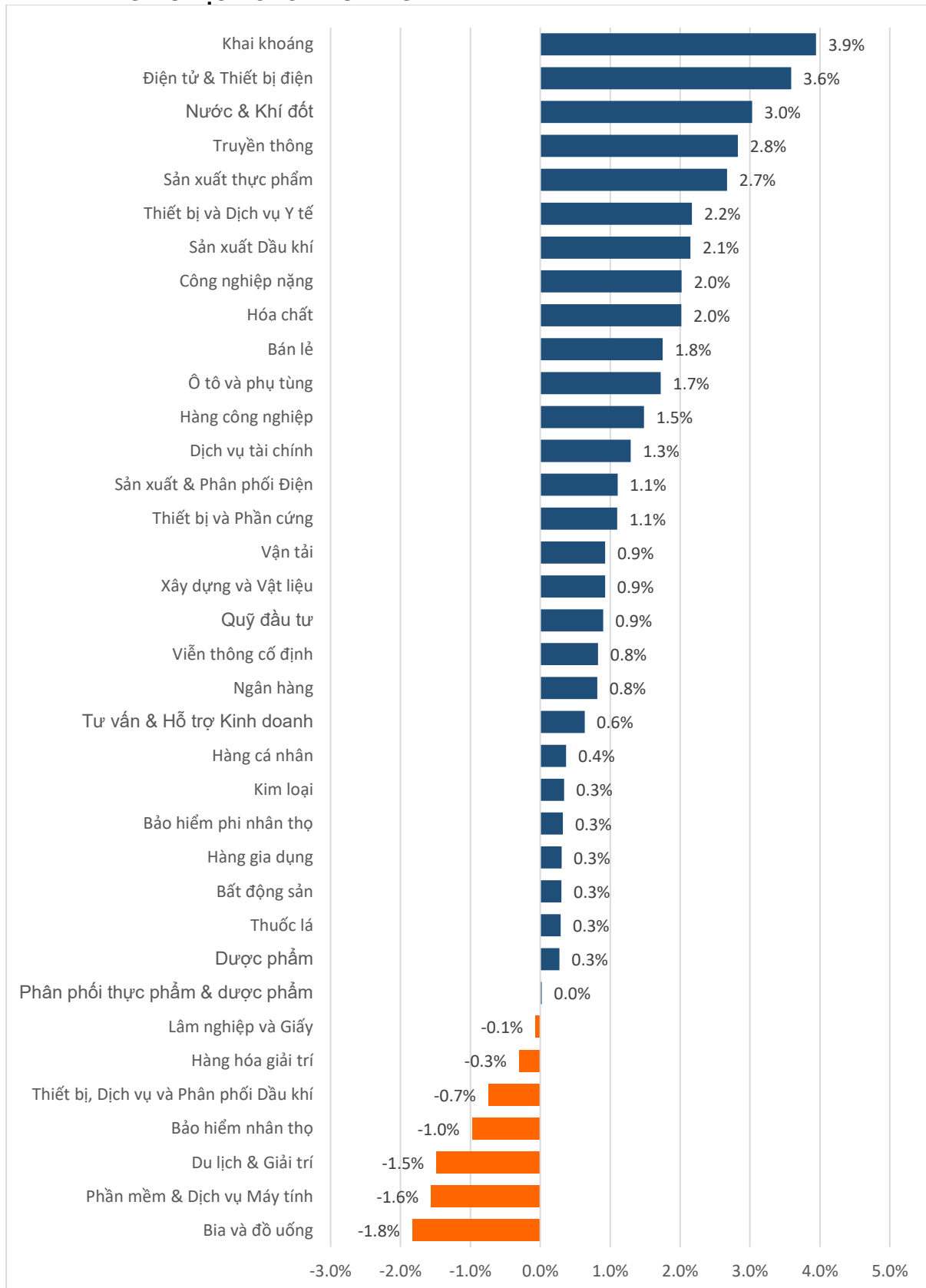
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	7,904,794	6,353,754
VHG	3,848,781	4,499,733
C4G	3,085,183	3,452,499
DDV	1,913,601	1,513,859
ABB	1,822,680	2,072,044

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



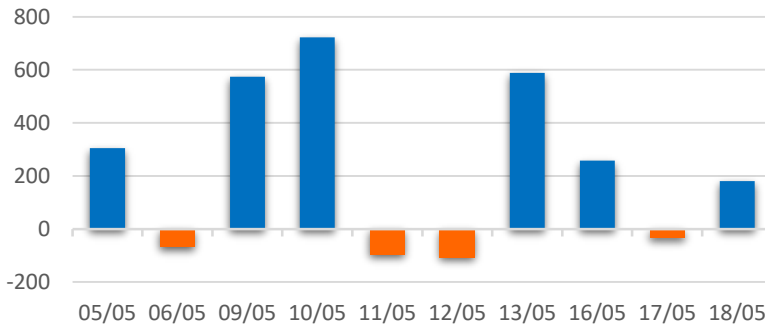
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

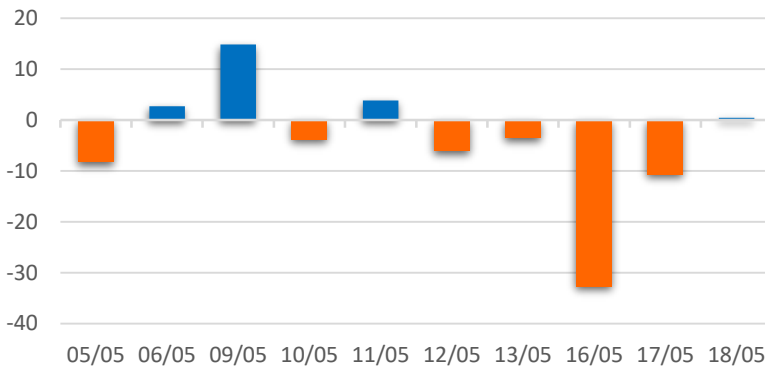
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GAS	57,101	SSI	129,564
VNM	43,124	NLG	28,730
KBC	37,280	VIC	20,938
VHC	37,196	KDH	15,641
GEX	33,031	VHM	14,302

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

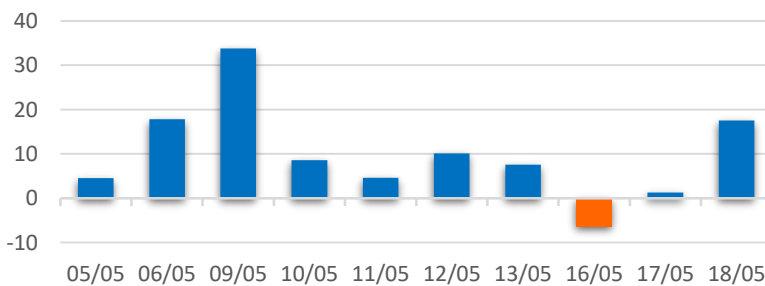
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SHS	1,433	THD	1,830
PVS	844	CEO	400
LHC	512	NTP	338
BAX	496	PVC	219
TNG	278	DP3	212

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	21,991	VTP	6,403
QNS	3,702	CSI	685
VEA	157	SIP	397
FOC	129	UDJ	287
MCH	82	EIC	272

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



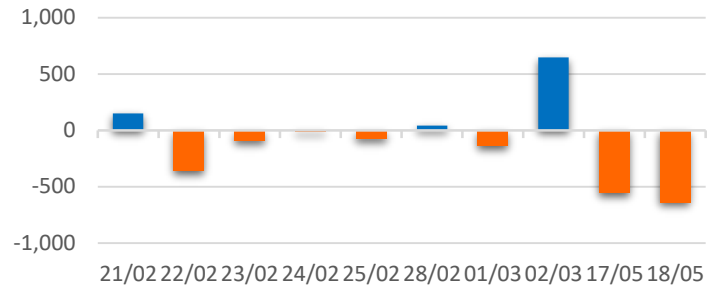
We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

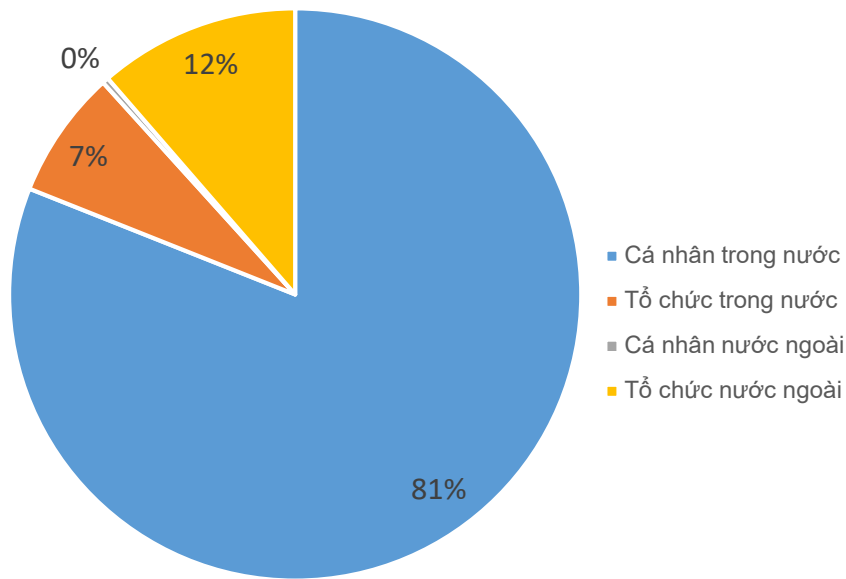
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BCM	7,387	VIC	57,125
PVT	5,096	VHM	50,040
REE	3,279	HPG	43,819
GMD	2,427	VPB	39,954
BMI	1,720	MSN	39,663

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

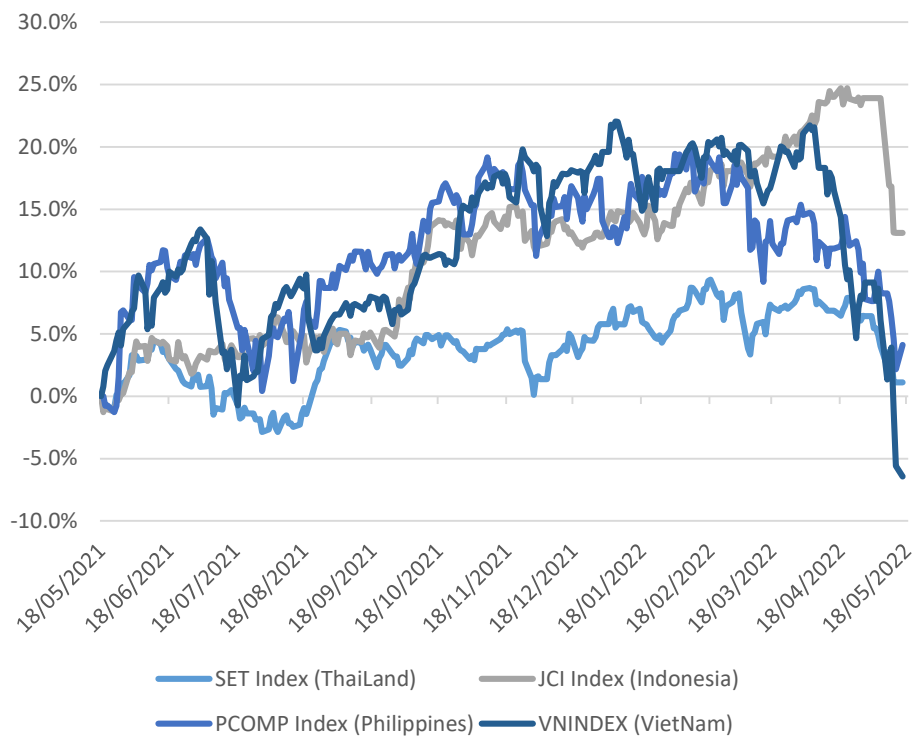


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

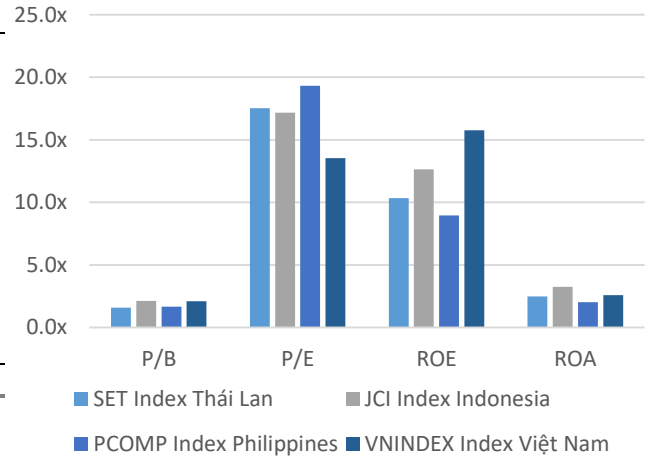
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.1x	1.7x	2.1x
P/E		17.5x	17.15	19.3x	13.5x
ROE	%	10.33	12.64	8.96	15.76
ROA	%	2.48	3.24	2.03	2.57
Vốn hóa	Tỷ USD	552.69	606.39	174.85	210.72
GTGD	Tỷ USD	2.26	1.03	0.12	0.57
LS cổ tức	%	2.75	2.24	1.91	1.33

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written